TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 08 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Ông Đỗ Tuấn Long.

Thẩm phán: Bà Điêu Thị Kim Liên.

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, ông Lê Bắc Hải, bà Trần Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Nhật Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2024/HSST-QĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Lường Văn L; tên gọi khác: Không, sinh ngày 02 tháng 7 năm 1990, sinh tại huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lường Văn Q, sinh năm 1962; Con bà Cà Thị H, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ: Lường Thị C, sinh năm 1983; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 12/7/2024 cho đến nay, "có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn L*: Ông Lường Ngọc C1 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S, "có mặt".

- *Người bị hại:*

+ Anh Cà Văn M, sinh năm 2003. Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La, "có mặt".

+ Anh Lò Văn Đ, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện T, tỉnh Sơn La, "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lường Văn C2, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản L, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La, "có mặt".

- *Người làm chứng:* Chị Cà Thị C3, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn L đã lập gia đình (có vợ và 02 con) nhưng L có quan hệ tình cảm (yêu đương) với chị Cà Thị C3, sinh năm 1988 (trú tại bản Hán, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La). Ngày 11/7/2024, L đi xe mô tô đến đón C3 đi sang nhà Cà Văn Đ1 (bố đẻ của C3 ở cùng bản) ăn cơm, uống rượu. Tại bữa cơm có Lâng; chị C3; ông Cà Văn Đ1; bà Lành Thị M1 (mẹ đẻ của C3); Cà Thị T, sinh năm 1990, trú tại bản Heo Trại, xã C, huyện T (em gái của C3); Cà Văn M, sinh năm 2003 (em trai của C3); Lò Văn Đ, sinh năm 1990, trú tại bản Huổi Lọng, xã N, huyện T (em rể của C3). Sau khi ăn xong, giữa L và C3 đã xảy ra mâu thuẫn nên Lâng chửi mắng C3. Sau đó, L điều khiển xe mô tô chở chị C3 về nhà, tại đây L và C3 vẫn tiếp tục xảy ra tranh cãi. C3 lấy điện thoại gọi cho Cà Thị T bảo hai vợ chồng T đến nhà Chung. Sau đó, T gọi điện nói với M là *"không biết có việc gì mà chị C3 gọi đến nhà gấp thế"* nghe thấy vậy M liền đi xe mô tô đi đến nhà Chung, trên đường đi May có rủ Lò Văn Đ đi cùng. Khi đến nơi, thấy Lường Văn L đang ngồi ở ghế cạnh bàn uống nước, M đi vào đứng cạnh và nói bằng tiếng dân tộc Thái *"Mày đánh chị tao, mày chưa phải là anh rể tao đâu"* và giơ tay phải tát 02 (hai) cái vào mặt L rồi đi ra ngoài phía cửa. Bị đánh, L không nói gì mà rút con dao (loại dao bấm dài khoảng 15 cm, dao mua trên hệ thống SieuPhuKienGiaSi) đứng dậy định đâm M thì Đ đứng ở gần cửa nhìn thấy nên chạy vào can ngăn. L cho rằng Đ lao vào để đánh mình nên đã đâm một nhát trúng vào bụng Đ (vị trí ngay trên rốn). Đ ôm bụng chạy ra ngoài, thấy Đ bị thương, M quay người lại định đánh L thì bị L dùng dao đâm một nhát trúng ngực trái (vị trí khoang liên sườn III - IV). May đưa tay đẩy L về sau rồi quay người bỏ chạy thì bị L đâm tiếp một nhát theo hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái trúng vào mặt trong cánh tay phải và ngực phải của M (vị trí tương ứng khoang liên sườn V - VI đường nách sau). Thấy Đ và M bỏ chạy, L không đuổi theo mà cầm dao ra đứng ở cửa thách thức M và Đ quay lại đánh nhau tiếp.

Sau đó, Đ và M được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện T còn L ở lại nhà Chung đến 19 giờ cùng ngày thì điều khiển xe mô tô đi về. Trên đường đi đến địa phận bản C, xã M, huyện T, L ném con dao xuống vực rồi đi về nhà. Ngày 12/7/2024, Lường Văn L bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Sơn La tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ án là nhà ở của chị Cà Thị C3 tại bản H, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La. Quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện được dấu vết gì liên quan đến vụ án.

Kết quả kiểm tra dấu vết trên thân thể nạn nhân Cà Văn M và Lò Văn Đ xác định: Tại ổ bụng Lò Văn Đ có 01 vết thương hở, rách da, bờ mép sắc gọn dài 03 cm; đối với Cà Văn M phát hiện 03 vết thương rách da, bờ mép sức gọn ở ngực, sườn và cánh tay phải, cẳng tay trái.

Tại các bản Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 247 và số: 248 ngày 16/07/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh S xác định: *"Cà Văn M bị tổn thương cơ thể 9%. Đối với Lò Văn Đ bị tổn thương cơ thể 33%. Cơ chế hình thành vết thương do tác động trực tiếp của vật sắc nhọn, tổn thương khoang màng phổi, tổn thương nhu mô gan nêu không được cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong".*

Ngày 13/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Bị cáo Lường Văn L đã thực hiện lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của hai người bị hại và người làm chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo Lường Văn L do anh Lường Văn C2 là đại diện và người hại Cà Văn M, Lò Văn Đ đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 30.000.000 đồng/01 người. Gia đình bị cáo Lường Văn L đã bồi thường đầy đủ số tiền trên cho bị hại Cà Văn M và Lò Văn Đ.

Tại bản Cáo trạng số: 170/Ctr-VKS-P2 ngày 21/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lường Văn L về tội: Tội giết người theo quy định tại điểm a, điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn L thừa nhận và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định truy tố, bị cáo không khai báo gì thêm.

Ý kiến của người bị hại anh Cà Văn M, anh Lò Văn Đ đều nhất trí như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Các bị hại đều có đơn và tại phiên tòa đều đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lường Văn L và đề nghị chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại Cà Văn M toàn bộ thiệt hại số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), bồi thường cho bị hại Lò Văn Đ toàn bộ thiệt hại số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), các bị hại Cà Văn M, Lò Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lường Văn C2 không yêu cầu bị cáo Lường Văn L phải hoàn trả số tiền bị cáo cùng anh đã bồi thường cho các bị hại là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)/ bị hại, bị cáo Lường Văn L nhất trí đề nghị chấp nhận sự tự nguyện bồi thường dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố, phát biểu trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội: Tội giết người.

Đề nghị áp dụng điểm a, điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lường Văn L mức án phạt tù từ 16 (mười sáu) năm tù đến 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính được từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ,

tạm giam ngày 12/07/2024.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lường Văn L được quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đề nghị chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo đã tác động gia đình và gia đình bị cáo đã bồi thường cho các bị hại Cà Văn M, Lò Văn Đ toàn bộ thiệt hại số tiền là 30.000.000 đồng/ bị hại (ba mươi triệu đồng), các bị hại Cà Văn M, Lò Văn Đ không yêu cầu bị cáo Lường Văn L phải bồi thường dân sự gì thêm.

Đề nghị chấp nhận sự tự nguyện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lường Văn C2 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường các bị hại là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định.

Lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo Lường Văn L: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lường Văn L về tội giết người theo điểm a, điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, đúng người, đúng tội không oan sai. Nhất trí như luận tội của Viện kiểm sát về tội danh điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo Lường Văn L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị hại Cà Văn M cũng có lỗi và các bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất trong mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng xã hội - kinh tế đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Lường Văn L nhất trí với lời bào chữa của Luật sư, không có ý kiến đối đáp, tranh luận bổ sung.

Ý kiến của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đều nhất trí như luận tội của Viện Kiểm sát và quan điểm giải quyết vụ án, đều không có tranh luận đối đáp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối đáp với lời bào chữa của Luật sư: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã xem xét đầy đủ, toàn diện về hành vi, hoàn cảnh, điều kiện, nguyên nhân phạm tội và nhân thân của bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo. Do đó, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La không tranh luận đối đáp thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lường Văn L, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn L:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lường Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, phù hợp với nội dung Cáo trạng quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân đã quyết định truy tố đối với bị cáo, thể hiện:

Lường Văn L mặc dù đã có vợ, con nhưng vẫn có quan hệ tình cảm với Cà Thị C3. Ngày 11/7/2024, tại nhà ở của Cà Thị C3 tại bản H, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La, do có mâu thuẫn trong chuyện tình cảm, xảy ra tranh cãi giữa L và C3. Khi Cà Văn M và Lò Văn Đ can ngăn, M đã tát 02 (hai) cái vào mặt L nên L liền rút 01 con dao nhọn (loại dao bấm dài 15 cm) đem theo người, đâm 01 nhát vào vùng bụng Lò Văn Đ làm thủng gan, với tỷ lệ thương tật 33%. Đ bỏ chạy, L liền đâm tiếp nhiều nhát vào vùng ngực, sườn và cẳng tay của M làm thủng phổi và nhiều vết thương ở phần mềm, với tỷ lệ thương tật 9%. Các thương tích đó nếu không cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn L được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm vào hồi 19 giờ 15 phút, ngày 11/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Sơn La.

Biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp vào ngày 12/7/2024 đối với Lường Văn L của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Sơn La.

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 21 giờ 00 phút, ngày 11/07/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Sơn La; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 11/07/2024 tại Công an huyện T, tỉnh Sơn La; Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 13/9/2024 tại nhà ở của chị Cà Thị C3 tại bản H, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La.

Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 247 và 248 ngày 16/07/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh S xác định: *"Cà Văn M bị tổn thương cơ thể 9%. Đối với Lò Văn Đ bị tổn thương cơ thể 33%. Cơ chế hình thành vết thương do tác động trực tiếp của vật sắc nhọn, tổn thương khoang màng phổi, tổn thương nhu mô gan nêu không được cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong".*

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Lường Văn L tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai

của những người làm chứng phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 13/9/2023. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lường Văn L phạm tội: Tội giết người, được quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng:

Bị cáo Lường Văn L đã sử dụng hung khí nguy hiểm là dao tấn công vào các vùng trọng yếu trên cơ thể của Lò Văn Đ và Cà Văn M. Các thương tích đó nếu không cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn L đã vi phạm tình tiết định khung: *"Giết 02 người trở lên"* và chỉ vì những lý do vụn vặt trong đời sống, va chạm, xích mích nhỏ nhặt, bị cáo dùng hung khí đâm vào vùng trọng yếu cơ thể của con người đã vi phạm tình tiết định khung "*Có tính chất côn đồ"* được quy định tại điểm a, điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La quyết định truy tố bị cáo Lường Văn L về tội: Tội giết người, được quy định tại điểm a, điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Chỉ vì tranh cãi trong chuyện tình cảm, được người khác can ngăn và chỉ vì những lý do vụn vặt trong đời sống, va chạm, xích mích nhỏ nhặt; bị cáo Lường Văn L đã sử dụng hung khí nguy hiểm là dao tấn công vào các vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại Lò Văn Đ và bị hại Cà Văn M. Các thương tích đó nếu không cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của các bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn L là hành vi trái pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sống của con người, sức khỏe tinh thần của người của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn L là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện tính chất côn đồ, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác, coi thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn chính trị xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Lường Văn L phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lường Văn L không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Lường Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại Cà Văn M và Lò Văn Đ. Ngoài ra các bị hại anh Cà Văn M và anh Lò Văn Đ đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và có một phần lỗi của bị hại Cà Văn M, là những tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lường Văn L giết người chưa gây ra hậu quả chết người đối với các bị hại, thuộc trường hợp "Phạm tội chưa đạt" quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự nên khi lượng hình cần áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ vào nhân thân bị cáo Lường Văn L; tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân phạm tội. Xét thấy cần cách ly bị cáo Lường Văn L ra ngoài xã hội mới đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng, nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo Lường Văn L đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử xét thấy thời gian tạm giam đối với bị cáo còn trên 45 ngày, cần duy trì lệnh tạm giam số 65/2024/HSST- QĐTG ngày 05/12/2024 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung "phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm" được quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người được sinh ra lớn lên và cư trú ổn định tại địa phương, hiện nay không có nơi cư trú nào khác, căn cứ vào điều kiện thực tế của bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Sau khi bị cáo Lường Văn L phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bị cáo, bồi thường chi phí thiệt hại cho các bị hại, nay xét thấy cần được chấp nhận. Tại phiên tòa các bi hại không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự gì thêm và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã sử dụng để bồi thường cho các bị hại, bị cáo Lường Văn L nhất trí. Xét thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo, đại diện gia đình bị cáo, các bị hại và nghĩa vụ hoàn trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và việc bồi thường đã thực hiện xong các bị hại không yêu cầu nên cần chấp nhận. Vận dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

[9] Về xử lý vật chứng vụ án và tài sản liên quan: 01 con dao nhọn là hung khí gây án, bị cáo Lường Văn L khai đã ném xuống khu vực cạnh đường Q, thuộc địa phận bản Chiềng Ve, xã M, huyện T. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, không đặt ra vấn đề xử lý vật chứng.

[10] Về án phí: Bị cáo Lường Văn L là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lường Văn L.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lường Văn L, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 38, khoản 1 Điều 50, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội: Tội giết người.

Xử phạt bị cáo Lường Văn L 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/7/2024.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lường Văn L được quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự của bị cáo Lường Văn L và người có quyền lợi liên quan đến vụ án anh Lường Văn C2, các bị hại Cà Văn M, Lò Văn Đ. Bị cáo đã bồi thường cho các bị hại Cà Văn M, bị hại Lò Văn Đ toàn bộ chi phí cứu chữa và thiệt hại số tiền là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng chẵn), trong đó bị hại Cà Văn M được bồi thường là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng chẵn), bị hại Lò Văn Đ được bồi thường là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng chẵn); các bị hại Cà Văn M, Lò Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Chấp nhận sự tự nguyện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lường Văn C2 không yêu cầu bị cáo Lường Văn L phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường cho các bị hại Cà Văn M, Lò Văn Đ là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng chẵn).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghịquyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Lường Văn L

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lường Văn L, bị hại Cà Văn M, bị hại Lò Văn Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ Lường Văn C2 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/01/2025).

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đỗ Tuấn Long